

CẤU TRÚC ĐỀ THI DÙNG ĐỂ XÂY DỰNG
NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI CỦA SỞ GD&ĐT NINH BÌNH
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 01/KH-SGDĐT, ngày 31/01/2018 của Sở GD&ĐT Ninh Bình)

A. LOẠI ĐỀ THI: CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 12 CẤP TỈNH
MÔN ĐỊA LÍ

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (70 câu - 14,0 điểm)

Phần trắc nghiệm gồm 70 câu hỏi, mỗi câu hỏi trắc nghiệm có 4 phương án trả lời với duy nhất 01 (một) phương án trả lời đúng. Nội dung kiến thức của phần trắc nghiệm nằm trong chương trình cấp THPT hiện hành, trong đó:

- 15 câu nằm trong chương trình lớp 10;
- 10 câu nằm trong chương trình lớp 11;
- 45 câu nằm trong chương trình lớp 12.

Lớp	Mức độ				Tổng số câu
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao	
Lớp 10	0	6	5	4	15
Lớp 11	0	5	3	2	10
Lớp 12	0	24	13	8	45
Tổng	0	35	21	14	70

II. PHẦN TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1. Địa lí tự nhiên và Địa lí dân cư Việt Nam (2,0 điểm)

Sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam, bảng số liệu và kiến thức đã học để phân tích được:

- Đặc điểm các thành phần tự nhiên Việt Nam.
- Sự phân hóa của thiên nhiên Việt Nam.
- Trình bày và giải thích được đặc điểm dân số, phân bố dân cư của nước ta và ở mỗi vùng. Nêu được ảnh hưởng của phân bố dân cư đến phát triển kinh tế - xã hội.
- Lao động và việc làm: Giải thích được đây là vấn đề lớn của xã hội, mối quan hệ của lao động và việc làm ở nước ta hiện nay.
- Đô thị hóa: Nhận xét, giải thích được đặc điểm mạng lưới đô thị ở nước ta. So sánh mạng lưới đô thị của các vùng. Mối quan hệ giữa đô thị hóa với chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nước ta hiện nay.

Câu 2. Địa lí kinh tế ngành Việt Nam (2,0 điểm)

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế.
- Địa lí các ngành kinh tế: Địa lí ngành nông nghiệp; công nghiệp; dịch vụ.

- Học sinh biết sử dụng các trang Atlas, bảng số liệu để nhận xét, giải thích sự phát triển và phân bố của các ngành kinh tế.

Câu 3. Địa lí kinh tế vùng, vùng kinh tế trọng điểm (2,0 điểm)

- Những vấn đề phát triển kinh tế - xã hội trong các vùng kinh tế.
- Nguồn lực phát triển của vùng (vận dụng để giải thích sự phát triển các ngành trong vùng).
- Hiện trạng phát triển và phân bố của các ngành qua trang Atlas, bảng số liệu.
- Hiện trạng phân bố dân cư, đô thị,... của vùng thể hiện qua trang Atlas, bảng số liệu.

B. LOẠI ĐỀ THI: CHỌN HỌC SINH GIỎI THPT CẤP TỈNH

Đề thi phải bám sát cấu trúc đề thi của Sở GD&ĐT và đề thi chọn HSG quốc gia THPT 03 năm gần đây. Độ khó phải đạt khoảng 70% so với đề thi chọn HSG Quốc gia THPT năm 2018 của Bộ GD&ĐT. Nội dung kiến thức tính đến hết lớp 12 cấp THPT hiện hành và chương trình chuyên sâu môn chuyên (*Theo văn bản số 10803/BGDĐT-GDTrH ngày 16/12/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình chuyên sâu các môn chuyên THPT*).

Đề thi phải đảm bảo mức độ 20% thông hiểu, 40% dành cho mức độ vận dụng và 40% vận dụng cao.

Tăng cường sử dụng các trang trong Atlas, tập bản đồ địa lí tự nhiên đại cương để ra câu hỏi giúp học sinh vận dụng kiến thức đã học để nhận biết và giải thích. Không ra câu hỏi học thuộc. Đề ra phải tiếp cận được với các nội dung của đề thi học sinh giỏi Quốc gia.

Câu 1. Địa lí tự nhiên đại cương (3,0 điểm)

- Trái đất và bản đồ.
- Các vận động của trái đất và hệ quả của chúng.
- Cấu tạo của trái đất và địa hình.
- Lớp vỏ không khí trên trái đất.
- Nước trên trái đất và sự tuần hoàn của nước.
- Đất trồng, sinh vật.
- Lớp vỏ địa lí và các cảnh quan trên trái đất.

Câu 2. Địa lí kinh tế - xã hội đại cương (3,0 điểm)

Địa lí dân cư; Địa lí công nghiệp; Địa lí nông nghiệp; Địa lí giao thông; Địa lí thương mại - du lịch.

Câu 3. Địa lí tự nhiên Việt Nam (3,0 điểm)

Sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học để phân tích được:

- Đặc điểm các thành phần tự nhiên Việt Nam (1,5 điểm).
- Sự phân hóa của thiên nhiên Việt Nam (1,5 điểm).

Câu 4. Địa lí dân cư - xã hội Việt Nam (2,0 điểm)

- Đặc điểm dân số và phân bố dân cư.
- Lao động và việc làm.
- Đô thị hóa; Chất lượng cuộc sống, mối quan hệ giữa đô thị hóa với chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

- Phân tích được các trang bản đồ dân cư, mạng lưới đô thị.

Câu 5. Phần địa lí kinh tế ngành, vùng (6,0 điểm)

- Địa lí kinh tế ngành Việt Nam (3,0 điểm)
- Địa lí kinh tế vùng Việt Nam (3,0 điểm)

Câu 6. Bài tập (3,0 điểm)

- Kỹ năng sử dụng Atlas địa lí Việt Nam.
- Kỹ năng phân tích, so sánh, nhận xét các bảng số liệu thống kê.
- Vẽ các loại biểu đồ, nhận xét, giải thích./.

C. LOẠI ĐỀ THI: TUYỂN SINH LỚP 10 THPT (BÀI THI ĐẠI TRÀ)

Gồm 25 câu trắc nghiệm khách quan, mỗi câu hỏi trắc nghiệm có 4 phương án trả lời với duy nhất 01 (một) phương án trả lời đúng. Nội dung kiến thức của phần trắc nghiệm nằm trong chương trình cấp THCS hiện hành, trong đó:

- 01 câu nằm trong chương trình lớp 6.
- 03 câu nằm trong chương trình lớp 7.
- 05 câu nằm trong chương trình lớp 8.
- 16 câu nằm trong chương trình lớp 9.

Lớp	Mức độ				Tổng số câu
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao	
Lớp 6	1				1
Lớp 7	2	1			3
Lớp 8	2	2	1		5
Lớp 9	6	4	4	2	16
Tổng	11	7	5	2	25

D. LOẠI ĐỀ THI: TUYỂN SINH LỚP 10 THPT (BÀI THI CHUYÊN)

Yêu cầu: Đề thi cần đạt mức độ 20% thông hiểu, vận dụng thấp 60%, vận dụng cao 20%.

Câu 1 (1,5 điểm) Địa lí tự nhiên Việt Nam.

Câu 2 (1,5 điểm) Địa lí dân cư Việt Nam.

Câu 3 (2,0 điểm) Địa lí các ngành kinh tế Việt Nam.

Câu 4 (2,0 điểm) Sự phân hóa lãnh thổ và địa lí địa phương.

- Địa lí các vùng kinh tế.
- Địa lí địa phương: Dân cư, xã hội, nông nghiệp... (số liệu dân cư xã hội và ngành kinh tế Ninh Bình).

Câu 5 (3,0 điểm) Bài tập

- Kỹ năng sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam.
- Nhận xét, giải thích bảng số liệu.
- Vẽ biểu đồ thích hợp.

E. LOẠI ĐỀ THI: CHỌN HSG LỚP 9 THCS CẤP TỈNH

***Yêu cầu:** Đề thi phải đảm bảo mức độ 30% thông hiểu; 60% cho mức độ vận dụng và 10% vận dụng cao.*

Câu 1 (3,0 điểm). Địa lý tự nhiên Việt Nam

Sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam để trình bày, giải thích và phân tích mối quan hệ giữa các thành phần tự nhiên.

Câu 2 (3,0 điểm). Địa lí dân cư Việt Nam

- Dân số và sự gia tăng dân số.
- Phân bố dân cư; các loại hình quần cư.
- Lao động việc làm; chất lượng cuộc sống.

Câu 3 (4,0 điểm). Địa lí kinh tế Việt Nam

- Phân tích các điều kiện ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế.
- Địa lí các ngành kinh tế.

Câu 4 (4,0 điểm). Sự phân hoá lãnh thổ địa lí Việt Nam và địa lí địa phương

- Địa lí các vùng kinh tế.
- Địa lí Ninh Bình.

Câu 5 (6,0 điểm). Bài tập

- Phân tích bảng số liệu về tự nhiên, kinh tế - xã hội Việt Nam.
- Biểu đồ: Vẽ, nhận xét, giải thích.
- Kỹ năng sử dụng Atlas địa lí Việt Nam.